

KẾ HOẠCH
Phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước
trong hoạt động thi hành án dân sự năm 2020

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 và văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-BTP ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bồi thường nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 3056/QĐ-BTP ngày 19/12/2018 của Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-BTP ngày 21/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2020 của Cục Bồi thường nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-BTP ngày 17/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát, lập danh mục các vụ việc giải quyết bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự (THADS); trên cơ sở phân tích, đánh giá khó khăn, vướng mắc để đề xuất hướng chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, nâng cao hiệu quả giải quyết yêu cầu bồi thường của cơ quan THADS các cấp.

b) Thống nhất các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước giữa Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự, kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý những hạn chế, yếu kém, có giải pháp lâu dài để nâng cao chất lượng phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong THADS, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm thi hành công vụ của đội

ngũ công chức trong ngành THADS, hạn chế các vi phạm làm phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Việc phối hợp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, pháp luật về thi hành án dân sự và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Việc phối hợp được thực hiện dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự.

c) Bảo đảm các hoạt động phối hợp được triển khai thống nhất, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; tránh chồng chéo, bỏ sót, không rõ trách nhiệm của các đơn vị trong thực hiện các hoạt động phối hợp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, nắm bắt thông tin, lập danh mục các vụ việc

1.1. Lập danh mục vụ việc yêu cầu bồi thường và được thụ lý giải quyết yêu cầu bồi thường theo Luật TNBTCNN năm 2017.

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ 6 tháng một lần, được thực hiện trong tháng đầu tiên của kỳ tiếp theo.
- Kết quả thực hiện: Danh mục vụ việc yêu cầu bồi thường và được thụ lý giải quyết yêu cầu bồi thường theo Luật TNBTCNN năm 2017 tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại và Tòa án.

1.2. Lập danh mục vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo Luật TNBTCNN năm 2009 để thống nhất giải pháp giải quyết dứt điểm các vụ việc này trong năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Được thực hiện trong tháng đầu tiên hằng Quý.
- Kết quả thực hiện: Danh mục vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo Luật TNBTCNN năm 2009.

2. Phối hợp giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trong hoạt động THADS tại địa phương để giải quyết dứt điểm các vụ việc này.

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Trên cơ sở danh mục vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, Cục Bồi thường nhà nước phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự tổ chức cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất để có phương án chỉ đạo giải quyết vụ việc. Trường hợp cần thiết, Cục Bồi thường nhà nước chủ trì, phối hợp Tổng cục Thi hành án dân sự tổ chức đoàn công tác tại địa phương có vụ việc để nắm bắt

thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại chỗ cho cơ quan THADS có vụ việc.

- Kết quả thực hiện: Báo cáo kết quả cuộc họp hoặc báo cáo kết quả công tác tại địa phương.

3. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước đối với cơ quan THADS địa phương trong hoạt động THADS

3.1. Trường hợp Cục THADS và Chi cục THADS đề nghị Cục Bồi thường nhà nước hướng dẫn, Cục Bồi thường nhà nước chuyển Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh hướng dẫn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước (TT số 08).

3.2. Trường hợp Cục THADS và Chi cục THADS đề nghị Cục Bồi thường nhà nước hướng dẫn sau khi đã được UBND cấp tỉnh hướng dẫn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 TT số 08:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.

- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan THADS địa phương.

- Kết quả thực hiện: Công văn hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước.

3.3. Trường hợp Cục THADS và Chi cục THADS đề nghị Tổng cục Thi hành án dân sự hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước theo quy định tại Điều 75 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Luật TNBTCNN) và điểm g khoản 1 Điều 4 TT số 08

a) Nếu đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án liên quan đến việc giải quyết bồi thường:

- Cơ quan chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.

- Cơ quan phối hợp: Cục Bồi thường nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan THADS có vụ việc.

- Kết quả thực hiện: Công văn hướng dẫn nghiệp vụ THADS.

b) Nếu đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường trong hoạt động THADS:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.

- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan THADS có vụ việc.

- Kết quả thực hiện: Công văn hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước.

3.4. Trường hợp Tổng cục Thi hành án dân sự đề nghị Cục Bồi thường nhà nước hướng dẫn giải quyết bồi thường đối với vụ việc do Tổng cục Thi hành án dân sự là cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định tại điểm b khoản

1 Điều 12 Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 3056/QĐ-BTP ngày 19/12/2018 của Bộ Tư pháp (Quy chế phối hợp):

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Kết quả thực hiện: Công văn hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước.

4. Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm và kinh phí được giao, Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự thống nhất, phối hợp tổ chức thực hiện tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS (có kế hoạch riêng hoặc kết hợp tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch chung cho cả 3 hoạt động).

5. Theo dõi công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS

5.1. Yêu cầu cơ quan giải quyết bồi thường báo cáo về việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại.

a) Trường hợp Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước) đề nghị UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan giải quyết bồi thường là cơ quan THADS địa phương thuộc phạm vi quản lý của mình báo cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 11 TT số 08:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Báo cáo về việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại của cơ quan THADS địa phương. Báo cáo được gửi Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự để phối hợp theo dõi.

b) Trường hợp Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo cơ quan THADS địa phương báo cáo cho Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 75 Luật TNBTCNN:

- Cơ quan chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Cơ quan phối hợp: Cục Bồi thường nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Báo cáo về việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại của cơ quan THADS địa phương. Báo cáo được gửi Tổng cục Thi hành án dân sự và Cục Bồi thường nhà nước để phối hợp theo dõi.

5.2. Trách nhiệm gửi văn bản trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường và xác định trách nhiệm hoàn trả cho cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Điều 12 TT số 08.

- Trường hợp cơ quan THADS địa phương gửi Bộ Tư pháp mà Cục Bồi thường nhà nước nhận được thì Cục Bồi thường nhà nước sao chuyển Tổng cục Thi hành án dân sự để phối hợp theo dõi.

- Trường hợp cơ quan THADS địa phương gửi Bộ Tư pháp mà Tổng cục Thi hành án dân sự nhận được thì Tổng cục Thi hành án dân sự sao chuyển Cục Bồi thường nhà nước để phối hợp theo dõi.

- Trường hợp Tổng cục Thi hành án dân sự là cơ quan giải quyết bồi thường, Tổng cục Thi hành án dân sự gửi Cục Bồi thường nhà nước để theo dõi.

6. Đơn đốc công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS

6.1. Trường hợp Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước) đề nghị UBND cấp tỉnh đơn đốc cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại là cơ quan THADS địa phương theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 TT số 08:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có căn cứ đơn đốc quy định tại Điều 14 TT số 08.
- Kết quả thực hiện: Công văn đơn đốc.

6.2. Trường hợp Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước) đơn đốc cơ quan THADS địa phương trong trường hợp đã đề nghị UBND tỉnh đơn đốc nhưng UBND tỉnh không đơn đốc hoặc đã đơn đốc mà cơ quan được đơn đốc không thực hiện nội dung đơn đốc theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 13 TT số 08:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có căn cứ đơn đốc quy định tại Điều 14 TT số 08 mà đã đề nghị UBND tỉnh đơn đốc nhưng UBND tỉnh không đơn đốc hoặc đã đơn đốc mà cơ quan được đơn đốc không thực hiện nội dung đơn đốc.

- Kết quả thực hiện: Công văn đơn đốc.

6.3. Trường hợp Cục Bồi thường nhà nước đề nghị Tổng cục Thi hành án dân sự đơn đốc cơ quan THADS địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 75 Luật TNBTCNN:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước;
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có căn cứ đơn đốc quy định tại Điều 14 TT số 08.
- Kết quả thực hiện: Công văn đơn đốc.

7. Giải đáp vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với cơ quan THADS địa phương trong hoạt động THADS theo quy định tại khoản 2 Điều 3 TT số 08

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Văn bản giải đáp vướng mắc.

8. Hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường trong hoạt động THADS theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước (TT số 09)

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Văn bản giải đáp vướng mắc.

9. Hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường trong hoạt động THADS theo quy định tại Điều 7 TT số 09

9.1. Đối với vụ việc yêu cầu bồi thường mà cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ là cơ quan THADS địa phương, người bị thiệt hại đã được UBND cấp tỉnh hướng dẫn mà người bị thiệt hại tiếp tục yêu cầu Bộ Tư pháp hướng dẫn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 TT số 09:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện : Văn bản hướng dẫn.

9.2. Trường hợp Tổng cục Thi hành án dân sự là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại, Cục BTNN hướng dẫn cho người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 TT số 09:

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Văn bản giải đáp hướng dẫn.

10. Kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS

- Cơ quan chủ trì: Cục Bồi thường nhà nước.
- Cơ quan phối hợp: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

- Kết quả thực hiện: Báo cáo kiểm tra. Sau khi thực hiện kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS hoặc kiểm tra công tác thi hành án dân sự có liên quan đến bồi thường nhà nước, Cục Bồi thường nhà nước và

Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm trao đổi thông tin và báo cáo Lãnh đạo Bộ.

11. Tham gia xác minh thiệt hại, thương lượng đối với các vụ việc giải quyết yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm giải quyết của Tổng cục Thi hành án dân sự theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết.

- Cơ quan chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự.
- Cơ quan phối hợp: Cục Bồi thường nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.
- Kết quả thực hiện: Biên bản xác minh thiệt hại, thương lượng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm triển khai nội dung của Kế hoạch này tại đơn vị mình.

2. Trong quá trình phối hợp, trường hợp Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thi hành án dân sự có ý kiến khác nhau và không thống nhất được ý kiến thì 02 đơn vị báo cáo Thứ trưởng phụ trách để xử lý theo thẩm quyền.

3. Cục Bồi thường nhà nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự tiến hành tổng kết công tác phối hợp giữa hai đơn vị; đánh giá khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp thực hiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Cục Bồi thường nhà nước do ngân sách nhà nước cấp. /.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Việt Hưng

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Trần Thị Phương Hoa

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh (để b/cáo);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục THADS và Cục BTNN (để b/cáo);
- Các đơn vị thuộc Cục BTNN (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục THADS (để thực hiện);
- Lưu: VT Cục BTNN; VT Tổng cục THADS.

